

Số: /QĐ-SGDĐT

Đắk Lắk, ngày tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả thí sinh đạt yêu cầu kỳ thi cấp chứng chỉ
ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Quyết định số 0133/QĐ-UBND ngày 02/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh
Đắk Lắk về việc quy định cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-SGDĐT ngày 26/9/2025 của Sở Giáo dục và
Đào tạo về việc thành lập Hội đồng thi, cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông
tin cơ bản, khóa ngày 28/9/2025 tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục
thường xuyên Phú Yên;

Căn cứ Tờ trình số 31/TTr-TTGDNNGDĐT ngày 30/9/2025 của Trung tâm
Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Phú Yên về việc phê duyệt kết quả
thi, cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản, khóa 06/2025, thi ngày 28/9/2025 tại
Hội đồng thi Trung tâm GDNN-GDĐT Phú Yên;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý chất lượng – Công nghệ thông tin
Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả của 92 thí sinh đạt yêu cầu trong kỳ thi cấp chứng
chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản, khóa ngày 28/9/2025 tại Hội đồng thi
Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Phú Yên (danh sách
kèm theo).

Điều 2. Các thí sinh có kết quả đạt yêu cầu được Giám đốc Trung tâm Giáo
dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Phú Yên cấp chứng chỉ ứng dụng công
nghệ thông tin cơ bản và được hưởng các chế độ, quyền lợi theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng phòng Quản lý chất lượng – Công nghệ thông tin, Giám đốc
Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Phú Yên và các thí sinh
có tên ở Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLCLCNTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Huy Văn

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT YÊU CẦU TRONG KỲ THI, CẤP CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN TẠI TRUNG TÂM GDNN-GDTX PHÚ YÊN**
Khóa ngày 28/9/2025

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày /10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

TT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY, THÁNG, NĂM SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	ĐIỂM THI CÁC MÔN		ĐIỂM TB	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
						LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH			
1	LÊ QUỲNH	ANH	06/10/2006	Hà Tĩnh	Nữ	9.0	5.0	7.0	Đạt	
2	BÙI QUỲNH	ANH	19/12/2006	Gia Lai	Nữ	7.5	5.5	6.5	Đạt	
3	VÕ THẾ	BẢO	30/07/2006	Đắk Lắk	Nam	5.0	5.0	5.0	Đạt	
4	BÙI NGỌC	BÍCH	29/07/2009	Đắk Lắk	Nam	5.0	5.5	5.3	Đạt	
5	LÊ VĂN	CHÁNH	21/03/1989	Đắk Lắk	Nam	9.5	8.0	8.8	Đạt	
6	VÕ THỊ	CÚC	05/01/1990	Gia Lai	Nữ	8.5	7.0	7.8	Đạt	
7	LÊ THỊ KIM	DIỆU	08/09/2006	Khánh Hòa	Nữ	9.5	5.5	7.5	Đạt	
8	DƯƠNG HUYỀN	DIỆU	22/12/2005	Đắk Lắk	Nữ	5.5	6.5	6.0	Đạt	
9	MAI THỊ	DIỄM	11/08/1986	Đắk Lắk	Nữ	9.0	5.0	7.0	Đạt	
10	TRẦN THỊ NỮ	DUYÊN	19/04/2003	Đắk Lắk	Nữ	9.5	7.0	8.3	Đạt	
11	NGUYỄN THỊ	DIỆP	16/08/2005	Đắk Lắk	Nữ	10	5.5	7.8	Đạt	
12	CAO NGUYỄN THIÊN	ĐOAN	01/01/2006	Đắk Lắk	Nữ	10	5.0	7.5	Đạt	
13	TRẦN NGỌC HÀ	GIANG	12/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	8.0	6.5	7.3	Đạt	
14	NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	08/05/2006	Ninh Thuận	Nữ	8.0	6.5	7.3	Đạt	
15	TRẦN THỊ THU	GIANG	22/05/1988	Đắk Lắk	Nữ	9.5	5.0	7.3	Đạt	
16	NGUYỄN NGỌC HƯƠNG	GIANG	09/10/2008	Đắk Lắk	Nữ	5.0	5.0	5.0	Đạt	
17	NGUYỄN GIA	HÂN	29/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	9.5	5.5	7.5	Đạt	
18	NGÔ THÚY	HẰNG	29/11/2003	Đắk Lắk	Nữ	9.0	5.0	7.0	Đạt	
19	PHẠM DIỆU	HẰNG	20/11/1999	Đắk Lắk	Nữ	9.0	8.0	8.5	Đạt	
20	NGUYỄN THỊ	HẰNG	07/12/1988	Ninh Bình	Nữ	8.5	5.5	7.0	Đạt	
21	VÕ THỊ THU	HIỀN	11/05/2006	Hà Tĩnh	Nữ	9.5	5.5	7.5	Đạt	
22	NGUYỄN THỊ	HIỀN	10/10/1985	Nghệ An	Nữ	8.5	5.0	6.8	Đạt	
23	NGUYỄN VĂN	HIẾU	11/08/1991	Đắk Lắk	Nam	9.5	8.0	8.8	Đạt	
24	NGUYỄN THỊ MỸ	HÒA	16/11/2006	Đắk Lắk	Nữ	9.0	7.0	8.0	Đạt	
25	PHẠM THỊ THÚY	HOANG	02/07/1986	Đắk Lắk	Nữ	9.5	7.0	8.3	Đạt	

TT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY, THÁNG, NĂM SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	ĐIỂM THI CÁC MÔN		ĐIỂM TB	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
						LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH			
26	NGUYỄN PHẠM MINH	HUẾ	06/03/2002	Đắk Lắk	Nữ	9.0	6.5	7.5	Đạt	
27	NGUYỄN QUỲNH	HƯƠNG	20/11/2006	Khánh Hòa	Nữ	9.5	5.5	7.5	Đạt	
28	HUỖNH ĐỨC	HUY	19/05/2003	Đắk Lắk	Nam	7.5	5.5	6.5	Đạt	
29	LÊ THỊ BÍCH	HUY	05/02/1985	Đắk Lắk	Nữ	7.0	6.0	6.5	Đạt	
30	NGUYỄN LÊ KHÁNH	HUYỀN	15/09/2002	Đắk Lắk	Nữ	9.0	6.5	7.8	Đạt	
31	TRẦN HUỖNH NHƯ	KHÁNH	08/04/2005	Đắk Lắk	Nữ	9.5	6.0	7.8	Đạt	
32	LUƠNG THỊ MỸ	LAM	17/12/2001	Đắk Lắk	Nữ	9.5	7.0	8.3	Đạt	
33	NGUYỄN NGUYỄN BĂNG	LĂNG	31/08/2006	Đắk Lắk	Nữ	9.5	7.0	8.3	Đạt	
34	LÊ THỊ MAI	LINH	23/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	9.5	7.0	8.3	Đạt	
35	HUỖNH KHÁNH	LINH	15/04/2006	Đắk Lắk	Nữ	9.0	7.0	8.0	Đạt	
36	NGUYỄN THỊ	LINH	01/01/2006	Nghệ An	Nữ	9.0	7.0	8.0	Đạt	
37	LÊ HỒ NHẬT	LINH	25/09/2006	Đắk Lắk	Nữ	6.0	5.0	5.5	Đạt	
38	NGUYỄN THỊ NGỌC	LINH	14/04/2008	Gia Lai	Nữ	6.0	5.0	5.5	Đạt	
39	NGUYỄN BIỆN LƯU	LUYẾN	30/12/2009	Đắk Lắk	Nữ	5.0	5.0	5.0	Đạt	
40	NGUYỄN TIẾN	MINH	26/06/2009	Đắk Lắk	Nam	5.0	5.0	5.0	Đạt	
41	NGUYỄN NGUYỄN	MY	29/08/2006	Đắk Lắk	Nữ	8.0	5.0	6.5	Đạt	
42	BÙI NGỌC	NGÂN	24/09/2008	Đắk Lắk	Nữ	5.0	5.0	5.0	Đạt	
43	BÙI THỊ KIM	NGÂN	05/08/1997	Đắk Lắk	Nữ	9.0	6.5	7.8	Đạt	
44	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	12/03/2003	Đắk Lắk	Nữ	10	8.0	9.0	Đạt	
45	PHAN ĐIỂM	NGỌC	25/03/2006	Đắk Lắk	Nữ	9.0	6.5	7.8	Đạt	
46	ĐOÀN THỊ TUỜNG	NHI	24/05/2005	Đắk Lắk	Nữ	7.0	5.0	6.0	Đạt	
47	PHẠM YẾN	NHI	08/03/2003	Đắk Lắk	Nữ	9.5	7.0	8.3	Đạt	
48	NGUYỄN THỊ TÂM	NHƯ	09/10/2005	Đắk Lắk	Nữ	7.0	7.0	7.0	Đạt	
49	LÊ THỊ QUỲNH	NHƯ	29/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	9.5	7.0	8.3	Đạt	
50	H DRAM	NIỀ	07/04/2004	Đắk Lắk	Nữ	8.0	5.5	6.8	Đạt	
51	VÕ THỊ MỸ	PHÚC	11/11/2006	Đắk Lắk	Nữ	9.0	6.5	7.8	Đạt	
52	NGUYỄN LÊ NGỌC	PHỤNG	23/12/2003	Đắk Lắk	Nữ	9.5	7.0	8.3	Đạt	
53	VŨ HỒNG	PHƯƠNG	04/11/1999	Đắk Lắk	Nữ	7.0	6.0	6.5	Đạt	
54	LÝ NHẬT	QUYÊN	15/08/2005	Đắk Lắk	Nữ	9.5	6.0	7.8	Đạt	
55	MAI THẢO	QUYÊN	11/07/2003	Đắk Lắk	Nữ	6.5	5.5	6.0	Đạt	

TT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY, THÁNG, NĂM SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	ĐIỂM THI CÁC MÔN		ĐIỂM TB	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
						LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH			
56	TRƯƠNG THÚY	QUYÊN	08/03/1992	Đắk Lắk	Nữ	9.5	5.5	7.5	Đạt	
57	CAO NHƯ	QUỖNH	20/09/2006	Đắk Lắk	Nữ	9.5	8.5	9.0	Đạt	
58	LÊ THỊ HƯƠNG	QUỖNH	05/09/2006	Hà Tĩnh	Nữ	10	6.0	8.0	Đạt	
59	NGUYỄN THỊ HỒNG	SEN	20/12/2005	Đắk Lắk	Nữ	8.0	6.5	7.3	Đạt	
60	NGUYỄN ĐỨC	SỰ	23/09/2007	Đắk Lắk	Nam	10	6.0	8.0	Đạt	
61	VÕ MINH	TÂN	28/03/2004	Đắk Lắk	Nam	9.5	6.0	7.8	Đạt	
62	THÁI HOÀNG	TÂN	16/05/2009	Khánh Hòa	Nam	5.0	5.0	5.0	Đạt	
63	HỒ NHẬT	TÂN	19/06/2008	Đắk Lắk	Nam	5.0	6.5	5.8	Đạt	
64	NGUYỄN NGỌC	THẮNG	27/04/2003	Đắk Lắk	Nam	10	7.0	8.5	Đạt	
65	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG	THANH	23/01/2006	Khánh Hòa	Nữ	9.0	7.0	8.0	Đạt	
66	PHAN ĐẶNG PHƯƠNG	THẢO	12/05/2006	Đắk Lắk	Nữ	10	7.0	8.5	Đạt	
67	TRẦN NGUYỄN THANH	THẢO	20/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	9.0	7.0	8.0	Đạt	
68	ĐẶNG THỊ THẠCH	THẢO	18/07/1997	Đắk Lắk	Nữ	7.0	7.0	7.0	Đạt	
69	NGUYỄN THỊ KIM	THOÀ	13/09/1987	Đắk Lắk	Nữ	7.0	6.0	6.5	Đạt	
70	NGUYỄN THỊ HỒNG	THU	10/04/1984	Đắk Lắk	Nữ	9.5	6.0	7.8	Đạt	
71	BÙI LÊ ANH	THU	26/02/2006	Gia Lai	Nữ	9.0	7.0	8.0	Đạt	
72	NGUYỄN HOÀI NHÃ	TRÂM	14/04/2004	Khánh Hòa	Nữ	9.5	7.5	8.5	Đạt	
73	NGUYỄN BẢO	TRÂN	05/06/2006	Đắk Lắk	Nữ	10	9.0	9.5	Đạt	
74	TA QUỖNH	TRANG	08/03/2005	Đắk Lắk	Nữ	9.0	5.0	7.0	Đạt	
75	TRẦN THỊ THÙY	TRANG	04/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	9.5	6.0	7.8	Đạt	
76	NGUYỄN THỊ THẢO	TRANG	18/02/2006	Đồng Nai	Nữ	9.5	9.0	9.3	Đạt	
77	HỒ THỊ TỐ	TRINH	12/11/2006	Đắk Lắk	Nữ	10	6.5	8.3	Đạt	
78	HÀ THỊ TỐ	TRINH	18/03/1989	Đắk Lắk	Nữ	9.0	8.5	8.8	Đạt	
79	LƯU THỊ THANH	TRÚC	14/11/2004	Đắk Lắk	Nữ	10	6.5	8.3	Đạt	
80	DƯƠNG PHẠM DIỆU	TỬ	31/12/2004	Quảng Ngãi	Nữ	9.5	8.5	9.0	Đạt	
81	ĐẶNG QUANG	TỬ	16/09/2009	Đắk Lắk	Nam	5.0	5.0	5.0	Đạt	
82	TRẦN ÁNH	TUỆ	01/08/2005	Đắk Lắk	Nữ	8.5	5.5	7.0	Đạt	
83	LÊ THẢO	UYÊN	13/08/2003	Đắk Lắk	Nữ	10	8.5	9.3	Đạt	
84	PHAN NGUYỄN THỰC	UYÊN	29/01/2004	Đắk Lắk	Nữ	9.0	6.0	7.5	Đạt	
85	PHẠM TRUNG	VĂN	29/08/1988	Đắk Lắk	Nam	5.5	5.0	5.3	Đạt	

TT	HỌ VÀ TÊN		NGÀY, THÁNG, NĂM SINH	NƠI SINH	GIỚI TÍNH	ĐIỂM THI CÁC MÔN		ĐIỂM TB	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
						LÝ THUYẾT	THỰC HÀNH			
86	NGUYỄN LÂM	VIÊN	23/02/2008	Đắk Lắk	Nam	5.0	7.5	6.3	Đạt	
87	HỒ THỊ PHƯƠNG	VIỆT	10/06/2003	Đắk Lắk	Nữ	6.0	8.0	7.0	Đạt	
88	NGUYỄN MINH	VINH	28/05/2006	Đắk Lắk	Nữ	10	5.5	7.8	Đạt	
89	NGÔ KIM	YẾN	20/01/2005	Đắk Lắk	Nữ	7.0	5.5	6.3	Đạt	
90	BÙI THỊ HẢI	YẾN	21/07/2006	Đắk Lắk	Nữ	8.0	6.0	7.0	Đạt	
91	NGUYỄN TẤN	ĐẠT	05/08/2008	Đắk Lắk	Nam	5.0	5.0	5.0	Đạt	
92	TRÌNH XUÂN	HOÀNG	08/10/2009	Đắk Lắk	Nam	5.0	5.0	5.0	Đạt	

Danh sách này có 92 người.